VĂN BẢN HỢP NHẤT - BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng

Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng, có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung bởi:

1. Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 11 năm 2019;

2. Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Bộ luật hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Bộ luật hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Biên giới quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Luật Khám chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Dược ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 104/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định đối với tàu quân sự nước ngoài đến nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 95/2010/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về cấp phép và phối hợp hoạt động với lực lượng tìm kiếm, cứu nạn nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 93/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp quốc phòng và an ninh;

Căn cứ Nghị định số 79/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng[1].

---

[1] Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ngày 19 tháng 5 năm 1994;

Căn cứ Nghị định số 04/CP ngày 16 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ".

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng.

Điều 2.[2] Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.

Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự số 25/2023/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 98/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng số 98/2025/QH15;

Căn cứ Luật Biên phòng Việt Nam số 66/2020/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 98/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khám chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14, Luật số 84/2025/QH15;

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14;

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định 234/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định đối với tàu quân sự nước ngoài đến nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tàu quân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đi nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 14/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân loại, phân nhóm và xác định phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;

Căn cứ Nghị định số 213/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;

Căn cứ Nghị định 16/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh và doanh nghiệp kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh; sửa đổi quy định tại điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới;

Căn cứ Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ".

[2] Điều 2 và Điều 3 Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 11 năm 2019, có quy định như sau:

*"**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2019.*

***Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này".*

Điều 3 và Điều 4 Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025, có quy định như sau:

*"**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025".*

***Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này".*

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan, tổ chức cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: 89 /VBHN-BQP

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2025

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đại tướng Nguyễn Tân Cương

QUY CHẾ
Quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về cơ chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng (sau đây viết tắt là Cảng quốc tế Cam Ranh), bao gồm: Phạm vi giới hạn của Cảng quốc tế Cam Ranh; quản lý các hoạt động cung cấp dịch vụ và sử dụng dịch vụ; quản lý người và các loại phương tiện của Việt Nam, của nước ngoài vào, rời, hoạt động trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, khai thác, sử dụng các dịch vụ tại Cảng quốc tế Cam Ranh.

2.[3] Trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của Quy chế này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cảng quốc tế Cam Ranh là đơn vị thực hiện nhiệm vụ quốc phòng kết hợp với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2.[4] Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Cảng - Petro Cam Ranh (sau đây viết tắt là Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh) là doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh, với 100% vốn góp của các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% Vốn Điều lệ.

3. Hàng hóa từ Việt Nam đưa vào Cảng quốc tế Cam Ranh là hàng hóa từ lãnh thổ Việt Nam chuyển vào Cảng để sử dụng và cung ứng dịch vụ trong phạm vi Cảng quốc tế Cam Ranh.

---

[3] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

[4] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

4. Hàng hóa từ nước ngoài đưa vào Cảng quốc tế Cam Ranh là hàng hóa từ nước ngoài được chuyển vào Cảng để sử dụng và cung ứng dịch vụ trong phạm vi Cảng quốc tế Cam Ranh.

5. Hàng hóa quá cảnh qua Cảng quốc tế Cam Ranh là hàng hóa thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân nước ngoài được vận chuyển (kể cả việc trung chuyển, chuyển tải, lưu kho, chia tách lô hàng, thay đổi phương thức vận tải hoặc các công việc khác được thực hiện trong thời gian quá cảnh) qua Cảng quốc tế Cam Ranh sang nước khác mà không tiêu thụ trong lãnh thổ Việt Nam.

Điều 4. Phạm vi giới hạn Cảng quốc tế Cam Ranh[5]

1. Cảng quốc tế Cam Ranh bao gồm vùng đất và vùng nước nằm trong khu vực Căn cứ quân sự Cam Ranh.

2. Phân giới giữa Cảng quốc tế Cam Ranh và Căn cứ quân sự Cam Ranh được ngăn cách bằng hệ thống tường rào và phao báo hiệu.

3. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cụ thể về vùng đất, vùng nước và quy định ra, vào Cảng quốc tế Cam Ranh bằng đường bộ.

Điều 5. Hạ tầng kỹ thuật Cảng quốc tế Cam Ranh[6]

1. Nguyên tắc giao thông trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh

a) Đảm bảo thuận tiện cho công tác vận chuyển, quản lý hàng hóa, thiết bị, hoạt động bảo vệ và phòng, chống cháy, nổ; đường giao thông nội bộ phải được phân luồng, phân làn cho từng loại phương tiện, có dải phân cách cứng, phân cách mềm, các tín hiệu biển báo, tín hiệu giao thông đúng theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ của Việt Nam; có chỉ dẫn dành cho người đi bộ và người khuyết tật;

b) Các đoạn đường cấm người và phương tiện nước ngoài tham gia giao thông phải được lắp đặt các biển báo hiệu.

2. Hệ thống biển báo

a) Trong khu vực Cảng và đường ra, vào Cảng quốc tế Cam Ranh được lắp đặt biển báo chỉ dẫn tại các vị trí: Kho bãi bảo quản, các vị trí mua, bán, đóng gói, đóng gói lại, sắp xếp, sắp xếp lại, gia cố, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị, nơi trưng bày hàng hóa, nơi để các trang thiết bị phòng, chống cháy, nổ, cửa ra, vào và các vị trí khác liên quan đến hoạt động của người, phương tiện, trang thiết bị và hàng hóa trong khu vực Cảng;

---

[5] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 11 năm 2019.

[6] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 11 năm 2019.

b) Biển báo chỉ dẫn được lắp đặt ở vị trí dễ quan sát bằng mắt thường;

c) Biển báo chỉ dẫn được viết bằng tiếng Việt và phụ đề tiếng Anh bên dưới hàng chữ tiếng Việt, chữ tiếng Anh phải nhỏ hơn chữ tiếng Việt.

3. Hệ thống thông tin và an ninh giám sát, bảo vệ trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh được bố trí thông tin nối mạng thông suốt với các cơ quan có liên quan để cung cấp, trao đổi những thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Cảng theo quy định của pháp luật hiện hành và Bộ Quốc phòng.

Điều 6. Dịch vụ, hoạt động được thực hiện trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh[7]

1. Các loại hình dịch vụ:

a) Vận tải hàng hóa, hành khách bằng đường biển;

b) Đại lý tàu biển, đại lý vận tải đường biển;

c) Môi giới hàng hải;

d) Hoa tiêu hàng hải;

đ) Cứu hộ hàng hải;

e) Tư vấn hàng hải;

g) Bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng, thiết bị thay thế cho các loại tàu thuyền;

h) Cung cấp nhu yếu phẩm, điện, nước, khí, nhiên liệu, dầu nhờn, vật liệu chèn, lót, ngăn cách hàng hóa cho các loại tàu thuyền hoặc các dịch vụ phục vụ cho thủy thủ;

i) Bốc dỡ hàng hóa, cho thuê kho, bãi;

k) Cho thuê cảng trung chuyển hàng hóa;

l) Dịch vụ cảnh giới ngầm, đảm bảo an ninh 24/24 giờ;

m) Tiếp đón sĩ quan, thuyền viên và khách du lịch bằng đường biển;

n) Tổ chức các hoạt động đối ngoại quốc phòng;

o) Cung cấp các dịch vụ y tế, thể thao, giải trí, nghỉ dưỡng;

p) Tổ chức hội chợ triển lãm hàng hải, Hải quân trong nước, quốc tế;

q) Các hình thức dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Các hoạt động quốc phòng thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng.

---

[7] Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

Điều 7. Bảo đảm tài chính đối với hoạt động quốc phòng tại Cảng quốc tế Cam Ranh[8]

1. Căn cứ dự toán ngân sách được Nhà nước giao, Bộ Quốc phòng cân đối, bảo đảm kinh phí cho Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh để đảm bảo hạ tầng kỹ thuật Cảng, đầu tư, mua sắm, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng các tài sản, trang thiết bị, chi phí quản lý vận hành trong suốt quá trình hoạt động và chi phí khác có liên quan theo quy định của pháp luật đối với doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh.

2. Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

3. Trường hợp Cảng quốc tế Cam Ranh thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch của Nhà nước và các bộ, ngành khác, việc đảm bảo kinh phí hoạt động được áp dụng theo quy định của pháp luật.

Chương II
QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG TẠI CẢNG QUỐC TẾ CAM RANH[9]

Điều 8. Tàu thuyền quân sự Việt Nam đến và rời vùng nước Cảng quốc tế Cam Ranh

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và tổ chức quản lý hoạt động của tàu thuyền quân sự Việt Nam tại vùng nước Cảng quốc tế Cam Ranh.

Điều 9. Quản lý hoạt động của người, tàu thuyền dân sự Việt Nam, tàu thuyền dân sự nước ngoài tại vùng nước Cảng quốc tế Cam Ranh[10]

Quản lý hoạt động của người và tàu thuyền dân sự Việt Nam, tàu thuyền dân sự nước ngoài tại vùng nước Cảng quốc tế Cam Ranh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải (sau đây viết tắt là Nghị định số 58/2017/NĐ-CP); Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ

---

[8] Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

[9] Tên Chương này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 11 năm 2019.

[10] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 11 năm 2019.

nghĩa Việt Nam (sau đây viết tắt là Nghị định số 71/2015/NĐ-CP); Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng (sau đây viết tắt là Nghị định số 77/2017/NĐ-CP) và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Điều 10. Tàu quân sự nước ngoài đến và rời vùng nước Cảng quốc tế Cam Ranh[11]

Tàu quân sự nước ngoài đến, rời và thực hiện các hoạt động tại Cảng quốc tế Cam Ranh thực hiện theo quy định của Chính phủ đối với tàu quân sự nước ngoài đến nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 10a. Người và phương tiện Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh[12]

1. Đối với quân nhân và phương tiện quân sự Việt Nam thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng.

2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định, phân cấp thẩm quyền quyết định cấp phép, cấp giấy vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh cho người và phương tiện dân sự Việt Nam.

3. Trình tự, thủ tục cấp phép đối với người và phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh thực hiện như sau:

a) Thành phần hồ sơ đề nghị cấp phép thực hiện theo khoản 1 Điều 7 Nghị định số 213/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, cụ thể gồm: Văn bản đề nghị của Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh kèm theo Phụ lục danh sách người, phương tiện vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh theo Mẫu số 07, Mẫu số 08 ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Về cách thức nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh liên hệ (trực tiếp bằng văn bản, qua thư điện tử, fax, Cổng thông tin trực tuyến của Công ty

---

[11] Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

[12] Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2019 và được sửa đổi theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

hoặc hình thức trực tuyến khác theo quy định của pháp luật) với Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh để đăng ký vào, ra.

Sau khi nhận được đề nghị của tổ chức, cá nhân dự kiến vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh lập 01 bộ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này gửi trực tiếp (hoặc trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Quốc phòng) đến cơ quan có thẩm quyền cấp phép vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh.

c) Thời hạn, kết quả giải quyết cấp phép

Trong thời hạn 01 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp phép, cấp giấy vào, ra cho người và phương tiện vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh theo Mẫu số 09, Mẫu số 10, Mẫu số 11 ban hành kèm theo Quyết định này gửi Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh; trường hợp không cấp phép phải nêu rõ lý do bằng văn bản. Sau khi có kết quả, Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh thông báo đến tổ chức, cá nhân (bằng hình thức trực tiếp hoặc qua thư điện tử, Cổng thông tin trực tuyến của Công ty hoặc hình thức trực tuyến khác theo quy định của pháp luật) để thực hiện.

d) Hiệu lực của Văn bản cấp phép, Giấy vào, ra kể từ ngày được cấp phép:

Giấy vào, ra cấp cho cán bộ, nhân viên, người lao động và phương tiện thuộc Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh: 12 tháng;

Văn bản cấp phép cho người và phương tiện của cơ quan quản lý nhà nước tại Cảng quốc tế Cam Ranh; các doanh nghiệp ký hợp đồng dài hạn với Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh thường xuyên vào, ra Cảng quốc tế Cảng quốc tế Cam Ranh: 03 tháng;

Văn bản cấp phép cho các trường hợp khác: Thực hiện theo kế hoạch làm việc tại cảng của Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh (nhưng không quá 03 tháng).

đ) Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh phối hợp với lực lượng chuyên trách bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh giải quyết cho người và phương tiện Việt Nam vào, ra theo tuyến đường phía Tây hoặc phía Đông Căn cứ quân sự Cam Ranh.

e) Trường hợp đột xuất, khách đến trong ngày làm việc hoặc vào ngày nghỉ, ngày lễ mà không có thông báo trước, Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh lập danh sách người và phương tiện vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh theo Mẫu số 12 ban hành kèm theo Quyết định này gửi trực tiếp cơ quan có thẩm quyền cấp phép để được giải quyết vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh. Quá trình thực hiện Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh cử nhân sự đưa, đón người và phương tiện vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh.

g) Đối với thuyền viên, hành khách Việt Nam trên tàu neo đậu tại Cảng quốc tế Cam Ranh khi đi bờ sử dụng một trong các loại giấy tờ sau: Thẻ căn cước hoặc

Căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc Sổ thuyền viên và có tên trong danh sách thuyền viên, hành khách được Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh xác nhận, gửi lực lượng chuyên trách bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh, thay cho Giấy phép vào, ra.

Điều 10b. Người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh[13]

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định, phân cấp thẩm quyền quyết định cấp phép vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh cho người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài.

2. Trình tự, thủ tục cấp phép cho người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh thực hiện như sau:

a) Thành phần hồ sơ đề nghị cấp phép thực hiện theo khoản 1 Điều 7 Nghị định số 213/2025/NĐ-CP, cụ thể gồm: Văn bản đề nghị của Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh hoặc cơ quan, đơn vị trong Bộ Quốc phòng chủ trì việc đưa người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh kèm theo danh sách người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh theo Mẫu số 13, Mẫu số 14 ban hành kèm theo Quyết định này; bản sao (giấy hoặc điện tử) Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế;

b) Cách thức nộp hồ sơ: Chậm nhất trước 05 ngày người nước ngoài dự kiến vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh hoặc cơ quan, đơn vị trong Bộ Quốc phòng chủ trì kế hoạch đưa người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh lập 01 bộ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này gửi trực tiếp (hoặc trực tuyến) đến cơ quan có thẩm quyền cấp phép;

c) Thời hạn, kết quả giải quyết cấp phép

Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp phép trả lời bằng văn bản theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Quyết định này gửi trực tiếp (hoặc trực tuyến) đến Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh và cơ quan, đơn vị chủ trì kế hoạch; trường hợp không cấp phép phải nêu rõ lý do bằng văn bản;

d) Cơ quan, đơn vị chủ trì kế hoạch phối hợp với lực lượng chuyên trách bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh và Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh giải quyết cho người nước ngoài vào, ra theo tuyến đường phía Đông Căn cứ quân sự Cam Ranh.

---

[13] Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2019 và được sửa đổi theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

3. Trình tự, thủ tục cấp phép cho công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh thực hiện như sau:

a) Thành phần hồ sơ đề nghị cấp phép thực hiện theo khoản 1 Điều 7 Nghị định số 213/2025/NĐ-CP, cụ thể gồm: Văn bản đề nghị kèm theo danh sách công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh theo Mẫu số 16, Mẫu số 17 ban hành kèm theo Quyết định này; bản sao (giấy hoặc điện tử) Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước, Căn cước công dân hoặc bản sao giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế;

b) Cách thức nộp hồ sơ: Chậm nhất trước 05 ngày công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài dự kiến vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh hoặc cơ quan, đơn vị trong Bộ Quốc phòng chủ trì kế hoạch đưa người vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh lập 01 bộ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này gửi trực tiếp (hoặc trực tuyến) đến cơ quan có thẩm quyền cấp phép;

c) Thời hạn, kết quả giải quyết cấp phép: Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp phép trả lời bằng văn bản theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định này gửi trực tiếp (hoặc trực tuyến) đến lực lượng chuyên trách bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh, Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh và cơ quan, đơn vị chủ trì kế hoạch đưa người vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh; trường hợp không cấp phép phải nêu rõ lý do bằng văn bản;

d) Cơ quan, đơn vị chủ trì kế hoạch phối hợp với lực lượng chuyên trách bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh và Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh giải quyết vào, ra cho công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài theo tuyến đường phía Đông Căn cứ quân sự Cam Ranh;

đ) Đối với thuyền viên, hành khách trên tàu thuyền nước ngoài neo đậu tại Cảng khi đi bờ được sử dụng giấy phép do Biên phòng cửa khẩu cảng cấp, chịu sự giám sát của lực lượng chuyên trách bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh và Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh; khi đi bờ phải chấp hành theo hệ thống biển báo, phân luồng của lực lượng chuyên trách bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh và Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh.

Điều 11. Quy định về chế độ hoa tiêu hàng hải trong vùng nước Cảng quốc tế Cam Ranh[14]

1. Tàu thuyền nước ngoài thực hiện chế độ hoa tiêu bắt buộc khi đến, rời hoặc khi di chuyển trong vùng nước Cảng quốc tế Cam Ranh. Tàu thuyền dân sự Việt Nam thực hiện chế độ hoa tiêu theo các quy định tại Điều 247 của Bộ luật Hàng hải Việt Nam.

---

[14] Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 11 năm 2019.

2. Việc cung cấp dịch vụ hoa tiêu cho tàu thuyền khi đến, rời hoặc khi di chuyển trong vùng nước Cảng quốc tế Cam Ranh do tổ chức hoa tiêu hàng hải thuộc Bộ Quốc phòng tổ chức thực hiện theo các quy định tại Điều 103 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

3. Trách nhiệm và nghĩa vụ của hoa tiêu dẫn tàu thuyền được thực hiện theo quy định tại Điều 104, 105 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Chương III
QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI

Điều 12. Hàng hóa thông qua Cảng quốc tế Cam Ranh

Hàng hóa thông qua Cảng quốc tế Cam Ranh được quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Xử lý hàng hóa trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh

1. Trường hợp mua bán hàng hóa, chủ hàng gửi văn bản thông báo theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Quy chế này đến Giám đốc Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh, Hải quan Cảng quốc tế Cam Ranh trước ngày bán hàng hoặc ngày giao hàng 01 (một) ngày làm việc.

2. Trường hợp đóng gói, đóng gói lại, sắp xếp, sắp xếp lại, gia cố, sửa chữa hoặc thay công-te-nơ khác, chủ hàng gửi văn bản thông báo theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Quy chế này đến Giám đốc Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh, Hải quan Cảng quốc tế Cam Ranh 01 (một) ngày làm việc trước ngày dự định xử lý.

Hàng hóa được đóng gói lại, sắp xếp lại, gia cố, sửa chữa hoặc thay công-te-nơ khác phải bảo đảm giữ nguyên ký mã hiệu hàng hóa, không được làm thay đổi xuất xứ hàng hóa.

3. Trường hợp hàng hóa bị đổ vỡ, hư hỏng hoặc không được giao nhận trong thời hạn đã thỏa thuận thì xử lý theo tập quán thương mại, theo quy định của pháp luật hoặc thông lệ quốc tế, tùy thuộc vào các điều khoản quy định của hợp đồng có liên quan theo quy định của pháp luật.

4. Chủ hàng gửi văn bản thông báo theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Quy chế này đến Giám đốc Công ty Tân cảng - Petro Cam Ranh, Hải quan Cảng quốc tế Cam Ranh 01 (một) ngày làm việc sau khi kết thúc việc xử lý hàng theo quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều này.

5. Việc giao nhận, bốc dỡ và bảo quản hàng hóa được thực hiện theo quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Điều 14. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa thông qua Cảng quốc tế Cam Ranh

Thủ tục hải quan đối với hàng hóa từ nước ngoài đưa vào Cảng quốc tế Cam Ranh, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng quốc tế Cam Ranh, hàng hóa đóng trong công-te-nơ trung chuyển và hàng hóa quá cảnh qua Cảng quốc tế Cam Ranh được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Thuế đối với hàng hóa đưa vào Cảng quốc tế Cam Ranh

Thuế đối với hàng hóa từ nước ngoài đưa vào Cảng quốc tế Cam Ranh, hàng tiêu dùng, văn phòng phẩm, trang thiết bị văn phòng phục vụ cho hoạt động trong Cảng từ Việt Nam đưa vào Cảng quốc tế Cam Ranh được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Cung cấp lương thực, thực phẩm, nhiên liệu

1. Lương thực, thực phẩm, nhiên liệu xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng quốc tế Cam Ranh phải được thực hiện đầy đủ thủ tục hải quan và chịu sự giám sát hải quan theo quy định của pháp luật.

2. Hoạt động cung ứng lương thực, thực phẩm, nhiên liệu cho tàu thuyền chịu sự giám sát của Hải quan và phải thực hiện đầy đủ thủ tục khai báo Hải quan theo quy định của pháp luật.

3. Hoạt động cung ứng nhiên liệu cho tàu thuyền phải đảm bảo yêu cầu về an toàn phòng, chống cháy, nổ, phòng ngừa ô nhiễm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa tàu thuyền

Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh được phép tiếp nhận bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thiết bị thay thế cho tàu thuyền trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Tổ chức triển lãm hàng hải, Hải quân[15]

Việc tổ chức triển lãm hàng hải, Hải quân trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh được thực hiện theo quy định tại Chương III Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

---

[15] Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 8 Điều 1 của Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 11 năm 2019.

Chương IV
QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ Y TẾ, DU LỊCH, THỂ THAO VÀ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI QUỐC PHÒNG

Điều 19. Hoạt động dịch vụ y tế[16]

Việc khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở hoạt động dịch vụ y tế trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 20. Dịch vụ du lịch

Hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh được thực hiện theo quy định của Luật du lịch và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Điều 21. Hoạt động thể dục, thể thao

Hoạt động thể dục, thể thao tại khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh được thực hiện theo quy định của Luật Thể dục, thể thao và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Điều 22. Hoạt động đối ngoại quốc phòng

1. Hoạt động đối ngoại quốc phòng phải được thực hiện theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các thỏa thuận khác mà Việt Nam đã ký kết với các quốc gia có tàu thuyền đến cảng.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đối ngoại quốc phòng phải thực hiện theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động đối ngoại quốc phòng thuộc phạm vi của cơ quan, đơn vị, tổ chức mình phụ trách.

3. Khi đến lãnh thổ Việt Nam, các kíp tàu quân sự tôn trọng chủ quyền Việt Nam, tuân thủ luật pháp Việt Nam, Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và không can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam.

Chương V
TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC TẠI CẢNG QUỐC TẾ CAM RANH

Điều 23. Trách nhiệm và quyền hạn của Giám đốc Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh

1. Điều hành Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh trong việc khai thác, quản lý, sử dụng Cảng quốc tế Cam Ranh theo Quy chế này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

---

[16] Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 8 Điều 1 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

2. Phối hợp với Tư lệnh Vùng 4 Hải quân và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc bảo đảm an ninh, an toàn khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh.

3. Ký kết hợp đồng với chủ tàu, tổ chức, cá nhân về sử dụng trang thiết bị, khai thác kết cấu hạ tầng theo chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Quy chế này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

4. Ký kết hợp đồng thuê hoặc hợp tác với các tổ chức có chức năng để cung cấp các dịch vụ được quy định tại Điều 6 Quy chế này với những điều kiện và thời hạn cụ thể, phù hợp với chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Phối hợp với Cảng vụ Hàng hải Nha Trang từ chối tiếp nhận hoặc đình chỉ hoạt động của các chủ tàu, tổ chức, cá nhân trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp sau đây:

a) Khi Cảng quốc tế Cam Ranh không thể tiếp nhận tàu thuyền và cung cấp các dịch vụ theo yêu cầu của các chủ tàu, tổ chức, cá nhân hoặc khi có đủ bằng chứng về những vi phạm của chủ tàu, tổ chức, cá nhân liên quan theo quy định của Quy chế này và các quy định có liên quan của pháp luật;

b) Có nguy cơ gây mất an toàn, an ninh, ô nhiễm môi trường hoặc sức khỏe của cộng đồng;

c) Các trường hợp khác theo yêu cầu của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

6. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, thông báo công khai, kịp thời cho các chủ tàu và tổ chức, cá nhân liên quan về các quy định của Quy chế này và các quy định khác có liên quan đến hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh.

7. Bảo đảm giao thông, hệ thống biển báo, thông tin bảo vệ trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh theo quy định của pháp luật.

8. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước liên quan trong việc ngăn ngừa các hành vi gian lận thương mại, hàng giả, trốn thuế đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu theo quy định của pháp luật.

9. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình quản lý, khai thác Cảng quốc tế Cam Ranh.

10. Tạo điều kiện cho các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại Cảng khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan, đơn vị liên quan

Cơ quan Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Cảng vụ hàng hải, Kiểm dịch y tế, Kiểm dịch động vật, Kiểm dịch thực vật và cơ quan chức năng liên quan khác có trách nhiệm, quyền hạn phối hợp với Công ty Tân Cảng - Petro Cam Ranh khi

bố trí lực lượng, lắp đặt các trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật tại khu vực cửa khẩu cảng đảm bảo yêu cầu về nghiệp vụ và đảm bảo thực hiện các thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, trung chuyển, kiểm dịch, y tế và các thủ tục khác đối với người và hàng hóa thông qua Cảng quốc tế Cam Ranh theo quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Chương VI
TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Điều 25. Trách nhiệm và quyền hạn của Bộ Quốc phòng

1.[17] ***(được bãi bỏ).***

2.[18] Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa tổ chức đón tiếp theo nghi thức lễ tân quy định đối với tàu quân sự nước ngoài thăm xã giao hoặc phối hợp huấn luyện, diễn tập; thẩm tra, cấp phép và quản lý tàu quân sự nước ngoài, các thành viên trên tàu, chuyên gia và nhân viên kỹ thuật trong thời gian làm việc tại Cảng quốc tế Cam Ranh.

3. Chỉ đạo Quân chủng Hải quân, Bộ đội Biên phòng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và các địa phương liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn cho tàu quân sự nước ngoài và thành viên trên tàu đến, lưu lại Cảng quốc tế Cam Ranh.

4. Chỉ đạo Quân chủng Hải quân chủ trì, phối hợp với Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa tổ chức triển lãm hàng hải, Hải quân trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và các cơ quan liên quan để đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với yêu cầu thực tế về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

6.[19] Quyết định tạm dừng các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Cảng quốc tế Cam Ranh để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.

Điều 26. Trách nhiệm và quyền hạn của các Bộ, ngành liên quan

1. Tham gia ý kiến về việc cấp phép cho tàu quân sự nước ngoài đến Việt Nam theo đề nghị của Bộ Quốc phòng.

---

[17] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

[18] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 1 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

[19] Khoản này được bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 9 Điều 1 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

2. Phối hợp với Bộ Quốc phòng trong công tác tiếp đón, quản lý, đảm bảo an ninh, an toàn cho tàu quân sự nước ngoài và thành viên trên tàu đến Cảng quốc tế Cam Ranh.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trực thuộc triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 27. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

1. Phối hợp với Bộ Quốc phòng trong công tác tiếp đón, quản lý, đảm bảo an ninh, an toàn cho tàu quân sự nước ngoài và thành viên trên tàu đến, lưu lại Cảng quốc tế Cam Ranh.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai thực hiện Quy chế này.

Chương VII
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 28. Giải quyết khiếu nại, tranh chấp

Các khiếu nại, tranh chấp (nếu có) liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Quy chế này được giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 29. Xử lý vi phạm

1. Các hành vi vi phạm quy định tại Quy chế này của các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu vực Cảng quốc tế Cam Ranh đều được bị xử lý theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước tại Cảng quốc tế Cam Ranh phải chịu trách nhiệm về việc để hàng hóa đưa vào tiêu thụ trong nội địa mà không có sự giám sát của cơ quan Hải quan và các cơ quan liên quan khác theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức, cá nhân phải chịu trách nhiệm đối với những hành vi vi phạm quy định của Quy chế này do đại lý hoặc người được ủy quyền của họ gây ra.

Điều 30. Điều khoản thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện Quy chế này và gửi báo cáo về Bộ Quốc phòng khi được yêu cầu để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này./.

Phụ lục

DANH MỤC MẪU BIỂU TIẾP NHẬN TÀU QUÂN SỰ NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG QUỐC TẾ CAM RANH

(Ban hành kèm theo Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng tại Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

Mẫu số 01[20]	***(được bãi bỏ)***
Mẫu số 02[21]	***(được bãi bỏ)***
Mẫu số 03[22]	***(được bãi bỏ)***
Mẫu số 04	Thông báo mua (bán) hàng hóa
Mẫu số 05	Thông báo xử lý hàng hóa
Mẫu số 06	Thông báo kết thúc việc xử lý hàng hóa

[20] Mẫu này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

[21] Mẫu này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

[22] Mẫu này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

Mẫu số 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO MUA (BÁN) HÀNG HÓA

Kính gửi: .....

Tên người bán hàng: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

1. Loại hàng: .....

2. Số lượng, khối lượng hàng: .....

3. Thời gian: .....

4. Vị trí bán hàng (hoặc giao hàng): .....

5. Người mua hàng (hoặc người nhận hàng): .....

6. Giá bán hàng: .....

7. Phương tiện vận chuyển: .....

8. Tài liệu kèm theo: .....

- Danh mục hàng hóa mua (bán): .....

- Hợp đồng mua bán hàng hóa: .....

- Các chứng từ liên quan: .....

Xin thông báo để Quý cơ quan biết và tạo điều kiện cho chúng tôi mua (bán) hàng được thuận lợi./.

..., ngày ... tháng ... năm ....
Chủ hàng (hoặc đại lý hàng)

Mẫu số 05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO XỬ LÝ HÀNG HÓA

Kính gửi: ……..

Chủ hàng: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

1. Loại hàng: .....

2. Số lượng, khối lượng hàng: .....

3. Thời gian: .....

4. Vị trí hàng dự kiến được xử lý: .....

5. Hình thức xử lý hàng hóa: .....

6. Tài liệu kèm theo:.....

- Danh mục hàng hóa xử lý: .....

- Các chứng từ liên quan: .....

Xin thông báo để Quý cơ quan biết và tạo điều kiện cho chúng tôi xử lý hàng hóa được thuận lợi./.

...., ngày ... tháng ... năm ...
Chủ hàng (hoặc đại lý hàng)

Mẫu số 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO KẾT THÚC VIỆC XỬ LÝ HÀNG HÓA

Kính gửi: ……

Chủ hàng: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

1. Loại hàng: .....

2. Số lượng, khối lượng hàng: .....

3. Nơi đi: .....

4. Nơi đến: .....

5. Hình thức hàng hóa được đưa vào Cảng Quốc tế Cam Ranh: .....

.....

6. Hình thức xử lý hàng hóa: .....

7. Số hàng hóa còn lại: .....

8. Tài liệu kèm theo:

- Danh mục hàng hóa đã được xử lý: .....

- Các chứng từ liên quan: .....

Xin thông báo để Quý cơ quan được biết/.

…., ngày … tháng …. năm ….
Chủ hàng (hoặc đại lý hàng)

PHỤ LỤC[23]
BỔ SUNG MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ, CÔNG VĂN TRẢ LỜI, DANH SÁCH RA, VÀO CẢNG QUỐC TẾ CAM RANH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

Mẫu số 07	Văn bản đề nghị cấp phép cho người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 08	Phụ lục danh sách người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 09	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp phép cho người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 10	Phụ lục cấp phép cho người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 11	Giấy vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 12	Văn bản đề nghị cho phép trường hợp đột xuất người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 13	Văn bản đề nghị cấp phép cho người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 14	Phụ lục danh sách người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 15	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp phép cho người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 16	Văn bản đề nghị cấp phép cho công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 17	Phụ lục danh sách công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh
Mẫu số 18	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp phép cho công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh

[23] Các Mẫu số 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 và 19 Phụ lục này được thay thế bằng các Mẫu số 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 và 18 theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 38/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

Mẫu số 07

CÔNG TY TNHH **TÂN CẢNG - PETRO CAM RANH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../.....	*....., ngày ... tháng ... năm ....*
V/v đề nghị cấp phép cho người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh	

Kính gửi: .....(1).....

Căn cứ Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 và Quyết định số .../2025/QĐ-TTg ngày ... tháng ... năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ.....(2).....

Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh kính đề nghị ....(1).... cấp phép cho người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, cụ thể như sau:

1. Mục đích, lý do:.....

2. Thành phần: *(Có Phụ lục danh sách kèm theo).*

3. Thời gian:.....

Kính đề nghị ....(1)... xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu:	**GIÁM ĐỐC** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

(1) Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

(2) Đề nghị của tổ chức, cá nhân đăng ký vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh và các văn bản liên quan.

Mẫu số 08

Phụ lục
DANH SÁCH NGƯỜI, PHƯƠNG TIỆN DÂN SỰ VIỆT NAM VÀO, RA CẢNG QUỐC TẾ CAM RANH
(Kèm theo Công văn số ...../.... ngày .... tháng .... năm .... của Công ty TNHH Tân Cảng-Petro Cam Ranh)

I. DANH SÁCH NGƯỜI

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số Thẻ CC/CCCD	Chức vụ, nghề nghiệp	Quê quán, nơi thường trú hoặc nơi ở hiện tại	Phương tiện vào, ra	Biển kiểm soát	Ghi chú

II. DANH SÁCH PHƯƠNG TIỆN

TT	Số phương tiện	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Hàng hóa vận chuyển	Ghi chú

Mẫu số 09

……(1)……. …… Số: ...../BTL-CT V/v cấp phép cho người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *....., ngày .... tháng .... năm ....*

Kính gửi: Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh.

Căn cứ Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 và Quyết định số .../2025/QĐ-TTg ngày ... tháng ... năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh tại Công văn số: ..../.... ngày ..../..../.... về việc cấp phép cho người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh;

…….(1)…… có ý kiến như sau:

1. Đồng ý cấp phép (hoặc không đồng ý cấp phép và nêu rõ lý do) cho ...(2)... người và ...(3)... phương tiện vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh *(Có Phụ lục danh sách kèm theo).*

2. Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh có trách nhiệm quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định của Quy chế bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh và các quy định khác có liên quan của pháp luật Việt Nam./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu:...	……(1)……. *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

(1) Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.
(2) Số lượng người.
(3) Số lượng phương tiện.

Mẫu số 10

Phụ lục

CẤP PHÉP CHO NGƯỜI, PHƯƠNG TIỆN DÂN SỰ VIỆT NAM VÀO, RA CẢNG QUỐC TẾ CAM RANH

(Kèm theo Công văn số ...../.... ngày .... tháng .... năm .... của .....(1).....)

TT	Đơn vị, doanh nghiệp	Số công văn đề nghị	Mục đích vào, ra	Số lượng người	Số lượng phương tiện		Khu vực hoạt động	Thời gian
					Ô tô	Xe máy		
...	Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh	...	...	...	...	...	Cảng quốc tế Cam Ranh	...
Tổng		...	...	...	...	...		

(1) Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Mẫu số 11

Mặt trước	**Mặt sau**
……(1)…….. **GIẤY VÀO, RA CẢNG QUỐC TẾ CAM RANH** ……. --------- Số: …… *Có giá trị đến ngày: ....* Họ và tên:……..... Ngày, tháng, năm sinh: ……..... Số thẻ CC/CCCD:……..……. Cơ quan:……..... *Ngày.....tháng.....năm....* **CHỈ HUY ĐƠN VỊ**	**CHÚ Ý** - Phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, xuất trình Giấy vào, ra kèm theo Thẻ Căn cước/Căn cước công dân khi qua nơi kiểm soát và chịu sự kiểm tra, giám sát của lực lượng bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh. - Giữ gìn bí mật quốc gia. - Không vận chuyển thư từ, tài liệu, hàng hóa trái phép vào, ra Căn cứ quân sự Cam Ranh. - Trường hợp mất, hư hỏng phải báo ngay cho Cảng quốc tế Cam Ranh và xin cấp lại. - Khi thay đổi công tác hoặc Giấy vào, ra hết hạn phải trả lại cho cơ quan cấp.

Mặt trước	**Mặt sau**
…….(1)……. **GIẤY VÀO, RA CẢNG QUỐC TẾ CAM RANH** ……. --------- Số: …… *Có giá trị đến ngày: ....* Số phương tiện (tên phương tiện):…….. Chủ phương tiện: ……. Hàng hóa, thiết bị vận chuyển:…….. *Ngày.....tháng.....năm....* **CHỈ HUY ĐƠN VỊ**	**CHÚ Ý** - Phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, xuất trình Giấy vào, ra kèm theo Giấy đăng ký phương tiện khi qua nơi kiểm soát và chịu sự kiểm tra, giám sát của lực lượng bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh. - Không vận chuyển hàng hóa trái phép vào, ra vào, ra Căn cứ quân sự Cam Ranh. - Trường hợp mất, hư hỏng phải báo ngay cho Cảng Quốc tế Cam Ranh và xin cấp lại. - Khi không vận chuyển nữa hoặc Giấy vào, ra hết hạn phải trả lại cho cơ quan cấp.

(1) Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Mẫu số 12

CÔNG TY TNHH TÂN CẢNG - PETRO CAM RANH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../.....	*....., ngày ... tháng ... năm ....*

ĐỀ NGHỊ
Cho phép trường hợp đột xuất người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh

Kính gửi: .....(1).....

Căn cứ Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 và Quyết định số .../2025/QĐ-TTg ngày ... tháng ... năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh kính đề nghị ....(1).... cho phép trường hợp đột xuất người, phương tiện dân sự Việt Nam vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, cụ thể như sau:

1. Mục đích, lý do:.....
2. Thời gian:.....
3. Danh sách người:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số thẻ CC/CCCD	Chức vụ, nghề nghiệp	Quê quán, nơi thường trú hoặc nơi ở hiện tại	Phương tiện vào, ra	Biển kiểm soát	Ghi chú

4. Danh sách phương tiện:

TT	Số phương tiện	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Hàng hóa vận chuyển	Ghi chú

Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh chịu trách nhiệm cử người đưa, đón người và phương tiện vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, đồng thời chịu trách nhiệm quản lý, giám sát bảo đảm hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, Bộ Quốc phòng và chương trình, kế hoạch làm việc.

Kính đề nghị ....(1).... xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:	**GIÁM ĐỐC**
- Như trên;	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
- Lưu:...	

(1) Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Mẫu số 13

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....…….....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../.....	*....., ngày .... tháng .... năm ....*
V/v đề nghị cấp phép cho người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh	

Kính gửi: ……(2)…....

Căn cứ Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 và Quyết định số ...../2025/QĐ-TTg ngày ... tháng ... năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ……(3)……...

……(1)……. kính đề nghị ……(2)….. xem xét, cấp phép cho người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, cụ thể như sau:

1. Mục đích:…….....

2. Thành phần: *(Có Phụ lục danh sách kèm theo).*

3. Thời gian:……...

4. Nơi đăng ký tạm trú khi vào Việt Nam: ……

5. Cơ quan chủ quản đón tiếp:……....……....

6. Tài liệu kèm theo: Bản sao Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế.

Kính đề nghị ……(2)….. xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:	**CHỨC VỤ** (cấp ký đề nghị)
- Như trên;	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
-.....;	
- Lưu:...	

(1) Tên cơ quan, đơn vị chủ trì kế hoạch đưa người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh.

(2) Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

(3) Đề nghị của tổ chức, cá nhân đăng ký vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh và các văn bản liên quan.

Mẫu số 14

Phụ lục

DANH SÁCH NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀO, RA CẢNG QUỐC TẾ CAM RANH

(Kèm theo Công văn số ...../.... ngày .... tháng .... năm .... của.....(1).....)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh, Giới tính	Số hộ chiếu	Ngày cấp, Ngày hết hạn	Quốc tịch	Chức vụ, Nghề nghiệp	Phương tiện vào, ra	Biển kiểm soát	Ghi chú

(1) Tên cơ quan, đơn vị chủ trì kế hoạch đưa người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh.

Mẫu số 15

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../.....	*....., ngày .... tháng .... năm ....*
V/v cấp phép cho người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh	

Kính gửi:

- .....(2).....;
- Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh;
- .....(3).....

Căn cứ Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 và Quyết định số .../2025/QĐ-TTg ngày ... tháng ... năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của ....(3).... tại Công văn số: ..../.... ngày ..../..../.... về việc cấp phép cho người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, ...(1).... có ý kiến như sau:

1. Đồng ý cấp phép (hoặc không đồng ý cấp phép và nêu rõ lý do) cho ....(4).... người nước ngoài có tên trong Phụ lục danh sách gửi kèm Công văn nêu trên vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh từ ngày..../...../..... đến ngày ..../..../..... để thực hiện nhiệm vụ tại Cảng quốc tế Cam Ranh.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

a) ....(2).... giải quyết cho người được cấp phép vào, ra Căn cứ quân sự Cam Ranh theo tuyến đường phía Đông; chủ trì, phối hợp với Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh và các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ người, trang thiết bị, phương tiện vào, ra; bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối cho Căn cứ quân sự Cam Ranh.

b) ....(3).... thông báo kết quả cấp phép cho các tổ chức, cá nhân liên quan; yêu cầu người được cấp phép chấp hành nghiêm quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng khi vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, chỉ thực hiện các hoạt động theo đúng chương trình, kế hoạch được phê duyệt./.

Nơi nhận:	.....(1).....
- Như trên;	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
- Lưu:...	

(1) Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

(2) Đơn vị quản lý lực lượng chuyên trách bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh.

(3) Tên cơ quan, đơn vị chủ trì kế hoạch đưa người nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh.

(4) Số lượng người.

Mẫu số 16

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../.....	*....., ngày .... tháng .... năm ....*
V/v đề nghị cấp phép cho công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh	

Kính gửi: ….(2)…..

Căn cứ Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 và Quyết định số .../2025/QĐ-TTg ngày ... tháng ... năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ……(3)……...

1. Mục đích:……

2. Thành phần: *(Có Phụ lục danh sách kèm theo)*.

3. Thời gian:……

4. Tài liệu kèm theo: Bản sao Thẻ Căn cước, Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu.

Kính đề nghị ….(2)….. xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:	**CHỨC VỤ** (cấp ký đề nghị)
- Như trên;	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
- Lưu:…	

(1) Tên cơ quan, đơn vị chủ trì kế hoạch đưa Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh.

(2) Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

(3) Đề nghị của tổ chức, cá nhân đăng ký vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh và các văn bản liên quan.

Mẫu số 17

Phụ lục

DANH SÁCH CÔNG DÂN VIỆT NAM ĐỊNH CƯ Ở NƯỚC NGOÀI VÀO, RA CẢNG QUỐC TẾ CAM RANH

(Kèm theo Công văn số ...../.... ngày .... tháng .... năm .... của.....(1).....)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số thẻ CC hoặc CCCD hoặc HC	Nơi cấp, Ngày cấp	Đơn vị	Chức vụ, Nghề nghiệp	Phương tiện vào, ra	Biển kiểm soát	Ghi chú

(1) Tên cơ quan, đơn vị chủ trì kế hoạch đưa Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh.

Mẫu số 18

…….(1)…….	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
……	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../.....	*....., ngày .... tháng .... năm ....*
V/v cấp phép cho Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh	

Kính gửi:

- .....(2).....;
- Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh;
- .....(3).....

Căn cứ Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh - Bộ Quốc phòng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2016/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2016 đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2019 và Quyết định số .../2025/QĐ-TTg ngày ... tháng ... năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của .....(3)..... tại Công văn số: ..../.... ngày ..../..../.... về việc cấp phép cho Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, ….(1)…. có ý kiến như sau:

1. Đồng ý cấp phép (hoặc không đồng ý cấp phép và nêu rõ lý do) cho ....(4).... Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài có tên trong Phụ lục danh sách gửi kèm Công văn nêu trên vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh từ ngày..../...../..... đến ngày ..../..../.....

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

a) ….(2)…. giải quyết cho người được cấp phép vào, ra Căn cứ quân sự Cam Ranh theo tuyến đường phía Đông; chủ trì, phối hợp với Công ty TNHH Tân Cảng - Petro Cam Ranh và các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ người, trang thiết bị, phương tiện vào, ra; bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối cho Căn cứ quân sự Cam Ranh.

b) ….(3)…. thông báo kết quả cấp phép cho các tổ chức, cá nhân liên quan; yêu cầu người được cấp phép chấp hành nghiêm quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng khi vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh, chỉ thực hiện các hoạt động theo đúng chương trình, kế hoạch được phê duyệt./.

Nơi nhận:	……(1)…….
- Như trên;	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
- Lưu:…	

(1) Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

(2) Đơn vị quản lý lực lượng chuyên trách bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh.

(3) Tên cơ quan, đơn vị chủ trì kế hoạch đưa Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài vào, ra Cảng quốc tế Cam Ranh.

(4) Số lượng người.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417
- Phát hành:	080.44243
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website	http://congbao.chinhphu.vn